

Bản án số 33/2022/HSST  
Ngày 12 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hằng.
2. Bà Mai Thị Hiền

*Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Thêm – Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/HSST ngày 06/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình M, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/9/1982 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12

Hộ khẩu thường trú: Tổ 20, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tiền án: Bị cáo có 01 theo Bản án số 10/2021/HS-ST ngày 28/01/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 29/8/2021 chấp hành xong trở về địa phương, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Về nhân thân: Bị cáo Trần Đình M đã có 03 tiền án đã được xóa án tích

Theo Bản án số 58/2005/HSST ngày 09/8/2005, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Bản án số 16/2016/HSST ngày 26/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp 02 tội danh 02 năm 06 tháng tù.

Tại Bản án số 46/2018/HSST ngày 14/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc

Con ông: Trần Đình Thường; con bà: Trần Thị Mỹ

Bị cáo tạm giam từ ngày 15/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Võ Tuyết Hạnh; sinh năm 2001

Trú tại tổ 17, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Tuyết Thu; sinh năm 1972

Trú tại tổ 17, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 31/01/2022, Trần Đình M đi bộ một đến ngã tư Nguyễn Du – Lý Công Uẩn, Trần Đình M thấy trước cửa hiệu thuốc Long Châu, địa chỉ tại số 67 đường Nguyễn Du, tổ 21, phường Kim Tân, thành phố Lào tại hốc xe chiếc xe điện nhãn hiệu DIBAO mang biển kiểm soát 24MĐ-100.67 phía bên trái có 01 (một) chiếc thoại iPhone XS MAX 512GB màu vàng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Trần Đình M dùng tay trái lấy chiếc điện thoại ra rồi cho vào túi quần bên trái của mình. Sau đó, đến cửa hàng điện thoại di động của anh Bùi Xuân Tùng bán chiếc điện thoại vừa nhặt được với giá 3.000.000 (ba triệu) đồng, nhưng do có mặt khẩu nên anh Tùng chỉ mua được với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chị Võ Tuyết Hạnh sau khi phát hiện mất tài sản đã đến trình báo sự việc tại Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, Công an phường Kim Tân đã lập hồ sơ tiếp nhận và xác minh ban đầu theo quy định. Ngày 10/02/2022, bị cáo Công an phường Kim Tân đã mời Trần Đình M đến trụ sở làm việc, tại đây, Mạnh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân

Theo kết luận định giá số 07 ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX màu vàng, dung lượng 512GB, đã qua sử dụng, mua tháng 10/2021 trị giá 11.000.000 (mười một triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai quyết định truy tố bị cáo Trần Đình M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Đình M mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười Hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập gì nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự : Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết.

Tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt và yêu cầu bồi thường 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX màu vàng, dung lượng 512GB, đã qua sử dụng, mua tháng 10/2021 trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình M : Vào khoảng 10 giờ ngày 31/01/2022 trên đường đi về đến ngã tư Nguyễn Du – Lý Công Uẩn, Trần Đình M nhìn thấy trước cửa hiệu thuốc Long Châu, địa chỉ tại số 67 đường Nguyễn Du, tổ 21, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai trong hốc xe chiếc xe điện nhãn hiệu DIBAO mang biển kiểm soát 24MĐ-100.67 của chị Võ Tuyết Hạnh phía bên trái có 01 (một) chiếc thoại iPhone XS MAX 512GB màu vàng nên nảy sinh ý định trộm cắp, sau khi trộm cắp được bị cáo đã mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động của anh Bùi Xuân Tùng, địa chỉ tại số nhà 419 đường Nguyễn Huệ, tổ 17, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai bán với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn đồng.) Ngày 10/02/2022, Công an phường Kim Tân đã mời Trần Đình M đến trụ sở làm việc, tại đây, Mạnh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Ngày 15/3/2022 bị cáo bị bắt tạm giam.

Hành vi nêu trên đã được bị cáo Trần Đình M khai nhận tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của

người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Đình M đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Đình M về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án theo bản án số: 10/2021/HS-ST ngày 28/01/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đến ngày 29/8/2021 chấp hành xong trở về địa phương nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo Trần Đình M là người có nhân thân xấu, bị cáo đã có 03 tiền án và đã xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, Bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương nên đây là những tình tiết giảm nhẹ cho nên cần áp dụng điểm h, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Chị Võ Tuyết Hạnh yêu cầu Trần Đình M phải bồi thường 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX màu vàng, dung lượng 512GB, đã qua sử dụng, mua tháng 10/2021 trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng, đồng thời đề nghị xử lý Trần Đình M theo quy định pháp luật. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584; Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết là phù hợp.

Đối với anh anh Bùi Xuân Tùng là người đã mua chiếc điện thoại di động iPhone XS MAX màu vàng, dung lượng 512GB mà Trần Đình M đã trộm cắp với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng, anh Tùng không biết chiếc điện thoại Trần Đình M bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người nam giới đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX màu vàng, dung lượng 512GB tại cửa hàng điện thoại di động của anh Bùi

Xuân Tùng, do không có thông tin căn cứ để xác định căn cước, lai lịch của người nam giới này nên không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh được sẽ làm rõ sau.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự điểm h, s Khoản 1; 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Đình M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Đình M 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 15/3/2022.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Đình M phải bồi thường cho chị Võ Tuyết Hạnh số tiền 11.000.000 đồng (*mười một triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm .

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; BH5;
- T.H.A 3;
- Lưu

### **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**